

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4926 /QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, lĩnh vực giáo dục dân tộc thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 32/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện một số điều Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục dân tộc và Chánh Văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, lĩnh vực giáo dục dân tộc thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 01 năm 2022. Bãi bỏ thủ tục hành chính “Chấp thuận việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên” tại Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố Bộ thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục dân tộc và Thủ trưởng các Vụ, Cục, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (đề b/c);
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Sở GDĐT; Sở GD, KH và CN Bạc Liêu;
- Cổng thông tin điện tử Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, Vụ GDDT, VP (KSTTHC:02b)

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Hoàng Minh Sơn
Hoàng Minh Sơn

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG,
LĨNH VỰC GIÁO DỤC DÂN TỘC THUỘC PHẠM VI,
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BGDĐT ngày tháng năm
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo

ST T	Mã số TTHC trên Cổng DVCQG	Tên thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
Thủ tục hành chính cấp trung ương					
1	1.002196	Chấp thuận việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên	Thông tư số 32/2021/TT-BGDĐT ngày 22/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện một số điều Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên	Giáo dục dân tộc	Bộ Giáo dục và Đào tạo

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Thủ tục hành chính cấp trung ương

Lĩnh vực giáo dục dân tộc

1. Chấp thuận việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên

1.1. Trình tự thực hiện:

a) Bước 1: Trường tiểu học, trường trung học cơ sở tổng hợp nhu cầu học tiếng dân tộc thiểu số, báo cáo Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT); trường trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tổng hợp nhu cầu học tiếng dân tộc thiểu số, báo cáo Sở GDĐT. Sở GDĐT tổng hợp nhu cầu học tiếng dân tộc thiểu số của người

học từ các Phòng GDĐT và các cơ sở giáo dục trực thuộc trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; căn cứ vào các điều kiện tổ chức dạy học cụ thể của địa phương xây dựng kế hoạch và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây viết tắt là UBND cấp tỉnh) lập hồ sơ đề nghị Bộ GDĐT về việc dạy học tiếng dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục ().*

b) Bước 3: UBND cấp tỉnh lập hồ sơ, đề nghị Bộ GDĐT chấp thuận việc dạy học tiếng dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục đực phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên trên địa bàn.

c) Bước 4: Bộ GDĐT xem xét các điều kiện về dạy học tiếng dân tộc thiểu số theo đề nghị của UBND cấp tỉnh và có văn bản chấp thuận việc dạy học tiếng dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục đực phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên trên địa bàn, hoặc văn bản không chấp thuận nêu rõ lý do.

1.2. Cách thức thực hiện:

Nộp hồ sơ trực tiếp, qua đường bưu điện *hoặc nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng dịch vụ công của Bộ (*)*.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Hồ sơ gồm:

- Công văn (*) đề nghị về việc dạy học tiếng dân tộc thiểu số của UBND cấp tỉnh;
- Báo cáo *tổng hợp nguyện vọng, nhu cầu học tiếng dân tộc thiểu số (*)*; cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; kế hoạch triển khai, tổ chức dạy học; đội ngũ giáo viên dạy học tiếng dân tộc thiểu số;
- Quyết định phê chuẩn, ban hành, lựa chọn bộ chữ tiếng dân tộc thiểu số.

b) Số lượng: 01 bộ.

1.4. Thời hạn giải quyết:

30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

1.5. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Vụ Giáo dục dân tộc.

1.6. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

1.7. Mẫu đơn, tờ khai:

a) Mẫu số 01: Mẫu Công văn đề nghị về việc dạy học tiếng dân tộc thiểu số của UBND cấp tỉnh.

b) Mẫu số 02: Mẫu Thống kê đội ngũ giáo viên dạy học tiếng dân tộc thiểu số.

1.8. Phí, lệ phí:

Không.

1.9. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Văn bản chấp thuận của Bộ GDĐT về việc dạy học tiếng dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên.

1.10. Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

a) *Người dân tộc thiểu số ở địa phương có nguyện vọng, nhu cầu học tiếng dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục (*)*.

b) Có bộ chữ tiếng dân tộc thiểu số là bộ chữ cổ truyền đã được lưu hành và sử dụng rộng rãi trong cộng đồng dân tộc, được cơ quan chuyên môn xác định và được UBND cấp tỉnh phê chuẩn hoặc bộ chữ được Chính phủ ban hành (*). Đối với các tiếng dân tộc thiểu số có nhiều bộ chữ, việc lựa chọn bộ chữ để dạy học do Bộ GDĐT quyết định (*).

c) *Có chương trình tiếng dân tộc thiểu số do Bộ GDĐT ban hành, sách giáo khoa tiếng dân tộc thiểu số được Bộ GDĐT phê duyệt (*)*.

d) *Có đội ngũ giáo viên dạy tiếng dân tộc thiểu số đạt trình độ chuẩn được đào tạo của cấp học tương ứng theo quy định tại Điều 72 Luật Giáo dục 2019. Trường hợp thiếu giáo viên đạt chuẩn có thể sử dụng người đủ điều kiện dạy học ở cấp học và có chứng chỉ bồi dưỡng giáo viên dạy tiếng dân tộc thiểu số (*)*.

đ) *Có sở vật chất tại các lớp dạy học tiếng dân tộc thiểu số được trang bị như các lớp học thông thường khác, đáp ứng được chương trình giáo dục phổ thông. Thiết bị dạy học tiếng dân tộc thiểu số được trang bị theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cho từng chương trình dạy học tiếng dân tộc thiểu số (*)*.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

a) Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 07 năm 2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên;

b) *Thông tư số 32/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện một số điều Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2010 của Chính phủ Quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên (*)*.

Ghi chú: Những bộ phận của thủ tục hành chính được in nghiêng và đánh dấu (*) là những bộ phận được sửa đổi, bổ sung.

